

Số: 172 /QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 98/2022/NĐ-CP ngày 29/11/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 10/2023/TT-BTP ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý và Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính (thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý; thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý; thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý; thủ tục chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý; thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý; thủ tục rút yêu cầu trợ giúp pháp lý của người được trợ giúp pháp lý; thủ tục thay đổi người thực hiện trợ giúp pháp lý; thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý) được sửa đổi, bổ sung trong

lĩnh vực trợ giúp pháp lý thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp đã được công bố tại các Quyết định số 1540/QĐ-BTP ngày 06/7/2018; Quyết định số 2434/QĐ-BTP ngày 26/9/2018; Quyết định số 228/QĐ-BTP ngày 27/02/2023; Quyết định số 1017/QĐ-BTP ngày 13/6/2023 (theo Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ trưởng Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính) (để biết);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để công bố);
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tư pháp (để đăng tải);
- Lưu: VT, Cục TGPL.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trần Tiến Dũng